TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2024/DS-ST
Ngày: 12-9-2024
V/v "yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Linh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Văn Lộc;

2. Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hồng Em - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc: "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản, sức khỏe bị xâm phạm" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2024/QĐXXST-DS ngày 15/8/2024, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn:

Anh Phạm Thanh P, sinh năm 1996;

Cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, An Giang

Điện thoại liên lạc: 0367.767.827

Người đại diện theo uỷ quyền cho nguyên đơn là ông Trần Danh M, sinh năm 1951 (có mặt)

Cư trú: Số F, Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang, văn bản uỷ quyền ngày 22/3/2024.

* Bị đơn:

Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 2003 (có mặt);

Cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, An Giang.

Điện thoại liên lạc: 0379.941.689

* Những người làm chứng:

Gồm các ông bà: Văng Thành T, Phạm Thị Thu O và Huỳnh Ngọc B đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, Bản tự khai ngày 20/12/2023 và tài liệu chứng cứ trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Phạm Thanh P do ông Trần Danh M làm đại diện trình bày:

Vào lúc 06 giờ 30 ngày 09 tháng 02 năm 2021, anh P đang chạy một mình xe môtô 67M8-1259 trên đường đi làm từ Công ty S về đến đoạn đường thuộc tổ B, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh An Giang thì bị đơn anh C điều khiển xe biển số 67D1 - 8110 chạy hướng ngược lại (H đi B) va chạm trực diện với nguyên đơn. Kết quả, làm anh P bất tỉnh và hư hỏng chiếc xe mô tô. Anh P được người quen chở đi Bệnh viện Đ cấp cứu nằm viện 04 ngày (từ ngày 09/02/2021 đến ngày 13/02/2021) thì Bác sĩ cho xuất viện và dặn có tái khám. Sau đó, tái khám và nhập viện một lần nữa là 07 ngày (từ ngày 01/3/2021 ngày đến ngày 08/3/2021) bác sĩ cho xuất viện về nhà. Khi tai nạn xảy ra, nguyên đơn được đưa đến Bệnh viện bằng xe cứu thương từ thiện nên không có tốn phí. Kết quả chuẩn đoán của Bệnh viện thì anh P bị vỡ xương má và xương hàm, võ kín (Gãy cung gò má (p));

Do lo lắng cho sức khỏe của con nên trong ngày 08/3/2021, anh P và mẹ ruột là bà Trần Thị Cẩm T1 đã tự đi xe lên Bệnh viện C1 để khám. Ở đây, Bệnh viện không cho nhập viện, chỉ kê đơn thuốc, cấp thuốc và cho về. Hiện tại sức khỏe của anh P bình thường, đủ điều kiện để làm việc tại công ty S1. Sau khi xảy ra tai nạn, anh P tạm nghỉ 04 tháng không hưởng lương, đến ngày 15/4/2021 anh P bắt đầu đi làm lại tại Công ty cũ. Quá trình điều trị, bà Cẩm T1 là người trực tiếp nuôi bệnh, chăm sóc cho anh P, ngoài ra không ai lo tiếp.

Sự việc cũng được giải quyết tại Đội CSGT, TT- Công an huyện C, nhưng Công an có kết quả điều tra và thông báo chuyển vụ việc đến Tòa án giải quyết nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu dân sự. Riêng chiếc xe do anh P điều kiển và chiếc điện thoại bị hư hỏng nặng. Đối với chi phí sửa xe, hiện công an huyện C đang tạm giữ nên chưa biết cụ thể chi phí sửa chữa, do vậy nguyên đơn không yêu cầu đối với chi phí này.

Do bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản, nay nguyên đơn yêu cầu anh Nguyễn Minh C bồi thường số tiền là 75.625.164 đồng. Cụ thể:

* Chi phí điều trị tại An Giang:

- Chi phiếu điều trị tại Bệnh viện Đ lần đầu từ ngày 09/02/2021 đến ngày 13/02/2021. Tổng số tiền là 3.954.643 đồng, trong đó:

+ Tiền viện phí, chi phí thuốc men: 454.643 đồng;

+ Chi phí đi lại: 3.500.000 đồng

- Tái khám 19/02/2021: Số tiền là 338.625 đồng, gồm:

+ Chi phí thuốc men: 119.625 đồng

+ Chi phí đi lại: 219.000 đồng

- Chi phiếu điều trị tại Bệnh viện Đ lần hai từ ngày 01/3/2021 đến ngày 08/3/2021. Tổng số tiền là 7.575.000đồng, trong đó:

+ Chi phí thuốc men: 4.525.000 đồng

+ Chi phí đi lại: 3.050.000 đồng

- Tái khám 16/3/2021: Số tiền là 476.120đồng, gồm:

+ Chi phí thuốc men: 251.120 đồng

+ Chi phí đi lại: 225.000 đồng

Như vậy, tổng số tiền khám điều trị tại An Giang là: 12.344.388 đồng.

* Điều trị tại Bệnh viện C1: Là nguyên đơn tự đi, không có chỉ định của Bác sĩ. Bệnh viện không cho nhập viện, chỉ lấy thuốc về uống, đi và về trong ngày. Phương tiện đi là xe khách Huệ Nghĩa, vé xe khoảng 150.000đồng/ người/01 vé. Cụ thể:

- Ngày 09/3/2021:

+ Chi phí thuốc men: 1.173.240 đồng.

+ Chi phí đi lại: 600.000 đồng

+ Ăn uống: 250.000 đồng

- Ngày 29/3/2021: Nguyên đơn tự đi điều trị:

+ Tiền thuốc men: 3.156.145 đồng

+ Chi phí đi lại 600.000 đồng

+ Chi phí ăn uống 350.000 đồng.

- Ngày 15/4/2021:

+ Tiền thuốc men: 1.932.939 đồng

+ Chi phí đi lại 600.000 đồng

+ Chi phí ăn uống 250.000 đồng.

- Ngày 10/5/2021:

+ Tiền thuốc men: 1.762.540 đồng

+ Phí chụp hình CT tại Bệnh viện N: 1.311.000 đồng

+ Phí đi lại 600.000 đồng

+ Phí ăn uống: 300.000 đồng

+ Chi phí ở lại đợi kết quả ngày hôm sau phải thuê khách sạn, không nhớ tên và không nhớ địa chỉ, chỉ biết ở gần Bệnh viện C1: 700.000 đồng

Tổng số tiền khám điều trị tại Bệnh viện C1 là: 11.634.754 đồng

Tổng số tiền của hai lần điều trị tại An Giang và Bệnh viện trợ rẫy là 23.979.142 đồng.

Tiền sửa chữa điện thoại: 3.000.000 đồng.

* Thu nhập cá nhân bị mất thu nhập trong thời gian điều trị là:

5.314.203 x 04 tháng = 21.256.812 đồng

* Thu nhập của bà Cẩm T1 bị mất trong thời gian nuôi bệnh là:

400.000 đồng x 60 ngày = 24.000.000 đồng

Do thời điểm đó, bà T1 làm thuê cho Trạm dừng Chân N tại B, xã B, C, An Giang, cụ thể:

+ Từ 17giờ đến 05giờ sáng: 150.000 đồng/ngày

+ Giúp việc nhà cho ông V Thành Trung từ 09 giờ đến 12 giờ: mỗi tháng bình quân là 3.000.000 đồng.

+ Bán thịt heo cho chị O, địa chỉ ấp H, xã H, C, An Giang từ 05 giờ đến 09 giờ: trả theo ngày bình quân: 150.000 đồng/ ngày.

Tổng các chi phí bị tổn thất là nêu trên là 69.235.954 đồng.

Do tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 75.625.164 đồng. Nay xác định lại, đồng ý giảm số tiền yêu cầu, rút lại yêu cầu đối với số tiền 45.625.164 đồng, chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền tổng cộng là 30.000.0000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

2. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn Nguyễn Minh C trình bày:

Anh thừa nhận có gây tai nạn giao thông cho P như nội dung P trình bày, bên cơ quan công an cũng xác định anh là người có lỗi nên đồng ý bồi thường. Nhưng số tiền nguyên đơn yêu cầu là cao so với thiệt hại thực tế xảy ra, nên không đồng ý với mức bồi thường mà anh P yêu cầu. Anh chỉ đồng ý với chi phí điều trị anh P tại Bệnh viện Đ theo mức hợp lý, yêu cầu Tòa án xem xét theo quy định.

Tại phiên tòa, đương sự không cung cấp thêm chứng cứ mới. Nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền là 40.000.000đồng, tự nguyện rút lại yêu cầu đối với số tiền 35.625.164 đồng. Bị đơn đồng ý bồi thường cho nguyên đơn số tiền 30.000.000đồng. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Phần tranh luận:

- Đại diện cho nguyên đơn: Vẫn giữ nguyên yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 40.000.000đồng, không ý kiến tranh luận.

- Bị đơn: Không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Bị đơn đã gây tai nạn giao thông, làm tổn hại sức khỏe của nguyên đơn. Căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ điều trị tại bệnh viện, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 75.625.164 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 35.625.164đồng, chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000đồng. Sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ và lời trình bày của đương sự, các khoản chi phí hợp lý được chấp nhận với tổng số tiền là 27.400.000đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 27.400.000đồng.

Xét việc rút yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định, đề nghị đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 35.625.164.00đồng. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do tài sản và sức khỏe bị xâm phạm. Căn cứ theo quy định tại khoản 6 Điều 26; Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác định đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản, sức khỏe bị xâm phạm và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

[2] Về thủ tục ủy quyền: Nguyên đơn ủy quyền cho ông Trần Danh M tham gia tố tụng, văn bản ủy quyền hợp lệ nên được chấp nhận.

[3] Về sự vắng mặt của người làm chứng: những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai những vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 229 Bộ luật tố Tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

[4] Về nội dung: Ngày 09 tháng 02 năm 2021, tại đoạn đường L nông thôn thuộc tổ B, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh An Giang xảy ra tai nạn giao thông đường bộ giữa xe mô tô biển số: 67D1-8110 do bị đơn Minh C điều khiển chạy hướng xã H - xã B va chạm với xe mô tô biển số: 67M8-1259 do anh Phạm Thanh P điều khiển xe chạy hướng ngược chiều đổ lại. Tai nạn làm nguyên đơn anh P phải nằm viện điều trị. Tại các giấy tờ điều trị thể hiện anh P bị vỡ xương má và xương hàm, võ kín (Gãy cung gò má (p));

[5] Xét thấy, sự việc xảy ra tai nạn giao thông đường bộ nói trên giữa các đương sự là có diễn ra, điều này phù hợp với biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, Thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông; lời khai của hai bên và

các chứng từ điều trị thương tích của anh P. Theo các tài liệu có tại hồ sơ thể hiện nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do anh C điều khiển xe đi không đúng phần đường: Không có giấy phép lái xe. Do đó, anh C phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh P là phù hợp với quy định tại Điều 584 và khoản 1 Điều 586 Bộ luật Dân sự 2015.

[5] Các khoản chi phí anh P yêu cầu anh C bồi thường khắc phục thiệt hại về thương tích gồm: chi phí tiền thuốc và viện phí tại Bệnh viện Đ lần thứ nhất là 3.954.643 đồng, điều trị lần thứ hai là 7.575.000 đồng; chi phí điều trị tại Bệnh viện Trợ Rẫy là 11.634.754 đồng; tiền mất thu nhập của người điều trị là 21.256.812 đồng và người nuôi 60 ngày là 24.000.000 đồng; tiền sửa chữa điện thoại là 3.000.000đồng. Tổng cộng các khoản yêu cầu bồi thường là 69.235.954 đồng. Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bồi thường số tiền là 75.625.164 đồng. Trong đó, tổng chi phí bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 72.625.164 đồng.

Xét thấy, theo giấy ra viện ngày 13/02/2021 và ngày 08/3/2021 của Bệnh viện Đ thể hiện anh P nhập viện hai lần: lần 01 là 04 ngày (từ ngày 09/02/2021 đến ngày 13/02/2021) và lần 02 là 07 ngày (từ ngày 01/3/2021 ngày đến ngày 08/3/2021). Chi phí điều trị là do nguyên đơn tự trả là 12.344.388 đồng. Đây là khoản chi phí điều trị hợp lý nên nguyên đơn yêu cầu là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa, nguyên đơn rút lại yêu cầu đối với số tiền 2.344.388 đồng, chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường cho khoản chi phí nêu trên là 10.000.000đồng, việc rút lại một phần yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện, không trái pháp luật và có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa, nguyên đơn nại rằng, sau khi điều trị tại An Giang, dù không có chỉ định của bác sĩ, nhưng do không yên tâm cho sức khỏe của anh P nên nguyên đơn đã tự ý tiếp tục lên Bệnh viện C1 khám chữa và điều trị với các chi phí tổng cộng là 20.409.000đồng. Nhưng tại phiên tòa, nguyên đơn đồng ý rút lại một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bồi thường cho khoản chi phí này số tiền là 15.000.000đồng. Trên cơ sở kết luận của Bệnh viện Đ, xem xét tình trạng tổn thương cơ thể không đến mức phải chuyển viện, nên không chỉ định nguyên đơn tiếp tục điều trị tại các cơ sở khám chữa bệnh nào. Việc nguyên đơn tự điều trị bên ngoài và yêu cầu bồi thường lại chi phí trên là không phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, có xem xét, sau khi điều trị tại An Giang, nguyên đơn còn phải tiếp tục uống thuốc theo toa mới đảm bảo sức khỏe, nguyên đơn đã cung cấp các hóa đơn mua thuốc. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận chi phí cho việc điều trị thuốc, số tiền là 5.000.000đồng, buộc bị đơn phải bồi thường theo quy định.

Đối với khoảng mất thu nhập: Trước khi bị thương, anh P làm việc tại Công ty S với mức lương được xác nhận của công ty là 5.314.203 đồng, anh P cho rằng bị mất thu nhập 04 tháng, nhưng tại Biên bản hòa giải ngày 20/3/2024, anh P xác định tai nạn xảy ra vào tháng 03/2021 đến tháng 04/2021 đã đi làm lại, nên yêu cầu mất thu nhập trong 04 tháng là không phù hợp. Hội đồng xem xét chấp nhận thời gian mất thu nhập là 02 tháng, số tiền là 10.628.406 đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn đồng ý rút lại một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu xem xét đối với số tiền mất thu nhập là 8.000.000đồng. Đây là khoản yêu cầu phù hợp thực tế nên được chấp nhận.

Trong khoảng thời gian điều trị, bà Cẩm T1 là người trực tiếp chăm sóc nuôi bệnh, nguyên đơn yêu cầu 60 ngày, mỗi ngày 400.000đồng, số tiền 24.000.000đồng. Qua xác minh, bà T1 có làm thuê cho bà Huỳnh Ngọc B, chị Phạm Thị Thu O và anh Văng Thành T, số tiền thu nhập bình quân khoảng 400.000đồng/ngày. Thời gian anh P điều trị bệnh là 11 ngày, tương ứng thời gian nuôi bệnh. Do đó, nguyên đơn yêu cầu số tiền mất thu nhập trong 60 ngày là không phù hợp thực tế. Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận số tiền mất thu nhập trong 11 ngày là 4.400.000đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường về tài sản do sửa chữa điện thoại, số tiền là 3.000.000đồng. Xét thấy, khi sự việc tai nạn xảy ra, ngoài việc nguyên đơn bị thương còn bị hư hỏng tài sản là chiếc điện thoại do anh P trực tiếp quản lý, sử dụng, điện thoại không còn hoạt động được, nếu không được sửa chữa. Nguyên đơn buộc phải sửa chữa lại chiếc điện thoại mới sử dụng được, tổng chi phí sửa chữa là 3.000.000đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, đại diện cho nguyên đơn rút lại đối với yêu cầu này, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Như vậy, các khoản chi phí hợp lý để khắc phục thiệt hại do anh C gây ra được Hội đồng xem xét chấp nhận với tổng số tiền là 27.400.000đồng, là phù hợp theo quy định tại Điều 589 Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, bị đơn đã tự nguyện bồi thường số tiền cho nguyên đơn là 30.000.000đồng. Xét việc tự nguyện của bị đơn là không trái quy định và có lợi cho nguyên đơn nên được chấp nhận. Buộc bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho anh P số tiền là 30.000.000đồng. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền tổng cộng là 30.000.000đồng. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn xác định lại số tiền yêu cầu là 40.000.000đồng. Rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 35.625.164 đồng. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện và không trái quy định pháp luật và có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận. Hồi đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 35.625.164 đồng.

Đối với chi phí sửa chữa xe mô tô 67M8-1259 do anh Phạm Thanh P điều khiển. Anh P cho rằng đang bị tạm giữ tại cơ quan công an huyện C nên không yêu cầu bồi thường về chi phí này, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu các đương sự có tranh chấp yêu cầu về chi phí sửa chữa xe do bị hư hỏng, sẽ được quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

[6] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của anh P được chấp nhận nên anh không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 6 Điều 26, Điều 35 và 39; Điều 147, Điều 179, Điều 227, 228, 229 và Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 357, Điều 468, Điều 584, 585, 586, 589, 590 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Điều 12 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phạm Thanh P.

Buộc bị đơn anh Nguyễn Minh C phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản và sức khoẻ bị xâm phạm cho anh Phạm Thanh P số tiền là 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Thanh P yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền 35.625.164.000đồng (Ba mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn, một trăm sáu mươi bốn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí sơ thẩm: Anh Phạm Thanh P không phải chịu án phí dân sự và thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí, có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, do đó anh P đã được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định.

Bị đơn anh Nguyễn Minh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND.Châu Thành;
- Chi cục THADS.Châu Thành;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Hà Thị Mỹ Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Liêu Văn Lộc Nguyễn Văn Thanh Hà Thị Mỹ Linh